

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÔN ĐẢO
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 02/2018/HSST

Ngày: 16-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Văn Giáp.**

Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Mạnh Hậu;**

Bà Nguyễn Văn Mạnh.

Thư ký Tòa án: Ông **Hà Hùng Cường** là Thư ký ghi biên bản phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Duy Thạch** – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 15-3-2018, tại phòng xét xử Tòa án Nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2018/TL-HSST ngày 25-01-2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2018/HSST-QĐ ngày 06-3-2018; đối với bị cáo:

Huỳnh Ngọc N (tên gọi khác: Không), sinh năm: 1991; tại Vĩnh L. HKTT: ấp Thành A, xã Thành B, huyện Bình C, tỉnh Vĩnh L, Tạm trú: Khu dân cư số 5, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Ngọc Sáu, sinh năm: 1965 và bà Nguyễn Thị Ngọt, sinh năm: 1969; có vợ Trần Thị Quý Minh, sinh năm: 1994; bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2012 và con nhỏ nhất sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không (Có mặt).

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20-10-2017; đến ngày 29-10-2017 chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Côn Đảo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Danh T, sinh năm: 1990;

Nơi cư trú: Khu dân cư số 8, huyện Côn Đảo, tỉnh BR-VT (Vắng mặt).

2. Huỳnh Thúc B, sinh năm: 1988;

Nơi cư trú: Ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Vĩnh Long (Vắng mặt).

3. Khang Thanh H, sinh năm: 1970;

Nơi cư trú: Tổ 12, khóm 1, phường Cái Vồn, Thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long (Vắng mặt).

1. Nguyễn Thị N, sinh năm: 1969;

Nơi cư trú: Khu dân cư số 5, huyện Côn Đảo, tỉnh BR-VT (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 19-10-2017, tại Cầu tàu mới, thuộc Khu 4, huyện Côn Đảo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo bắt quả tang Huỳnh Ngọc N đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho con nghiện Danh T (Tên gọi khác: Nhẫn), sinh năm: 1990; KHTT: ấp Kinh Làng, xã Long Thái, Huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang. Nơi ở: Khu 8, huyện Côn Đảo;

Vật chứng thu giữ gồm:

+ 01 gói ny lông được hàn kín, kích thước 02cm x 01cm, bên trong chứa tinh thể trong suốt, thu giữ trên người Danh T. T khai nhận là gói ma túy N vừa bán cho T;

+ Thu giữ trên người của Nghĩa số tiền 600.000đ là tiền T vừa trả cho N từ việc mua ma túy;

+ 01 xe máy hiệu Nouvo LX, màu: xanh-trắng-đen, biển số 62P1-271.50, số máy: 5P11-012563, số khung: P1108Y012563;

+ 01 ĐTDĐ hiệu Nokia, màu: Xanh-đen, số Imei 1: 354877081875786, Imei 2: 354877081875794, gắn sim số 01684127827;

+ 01 ĐTDĐ hiệu Oppo, màu: trắng, số Imei 1: 869700026980719, số Imai 2: 869700026980701, gắn sim số: 0984677431.

Trong quá trình điều tra Huỳnh Ngọc N khai nhận như sau: Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày khi N đang ở nhà tại khu 5, huyện Côn Đảo, thì T gọi vào số điện thoại 0984677431 của N hỏi mua 500.000đ tiền ma túy (Hàng đá) nhưng lúc này N chưa có ma túy nên đã gọi điện thoại cho đối tượng tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) đem một gói ma túy (Hàng đá) đến bán cho N với giá 400.000đ. Khi có được ma túy, do lúc này ngoài trời mưa lớn nên N chưa đi giao ma túy được cho T. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi tạnh mưa N đã sử dụng xe máy hiệu biển số: 62P1-271.50 đi ra khu vực Cầu Tàu mới, đối diện với Khách sạn Phi Yến của huyện Côn Đảo, để giao dịch bán ma túy cho T. Trong lúc, N đang bán trái phép cho Danh T một gói ny lông bên trong có chứa chất ma túy (Hàng đá) và nhận số tiền 600.000đ của T. N chưa kịp trả lại cho T 100.000đ, thì bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng tang vật.

Ngoài ra tại Cơ quan điều tra, N còn khai nhận trước đó cũng trên địa bàn huyện Côn Đảo, N đã có 03 lần bán trái phép chất ma túy cho Danh T. Cụ thể:

Lần 1. Tại khu vực Cầu tàu mới huyện Côn Đảo (không nhớ rõ thời gian), N đã bán trái phép cho T một gói ma túy (Hàng đá) với giá 500.000đ.

Lần 2: Tại khu vực Mũi Lò Vôi, huyện Côn Đảo không nhớ rõ thời gian), N đã bán trái phép cho T một gói ma túy (Hàng đá) với giá 500.000đ.

Lần 3: Tại khu vực gần nhà N, thuộc khu 5, huyện Côn Đảo (không nhớ rõ thời gian), N đã bán trái phép cho T một gói ma túy (Hàng đá) với giá 500.000đ.

Theo Kết luận giám định số: 234/GĐMT-PC54 (Đ4) ngày 26-10-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, kết luận: Mẫu chất kết tinh không màu-trong suốt chứa trong một gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Khu dân cư số 4 -Ủy ban nhân dân huyện Côn Đảo, Tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, cùng các chữ ký ghi họ tên: Trương Thị Lan Phương, Hoàng Văn Công, Phùng Văn Chinh, Danh Tuấn, “Huỳnh Ngọc Nghĩa” gửi đến giám định có trọng lượng 0,0891 gam, là chất ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra bị cáo Huỳnh Ngọc N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các lời khai, chứng cứ của các cơ quan điều tra đã thu thập được.

Bản cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 22-01-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thực hiện quyền công tố tại phiên tòa đã phát biểu lời luận tội, phân tích hành vi phạm tội, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra, cũng như đặc điểm nhân thân của bị cáo. Từ đó đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo đã phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Huỳnh Ngọc N không tranh luận gì thêm chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào những chứng cứ và những tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Tại phiên tòa ngày hôm nay, một lần nữa bị cáo Huỳnh Ngọc N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 19-10-2017, tại Cầu tàu mới, thuộc Khu 4, huyện Côn Đảo. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo bắt quả tang bị cáo Huỳnh Ngọc N đang có hành vi bán trái phép cho Danh T một gói ma túy tổng hợp (Hàng đá), với giá 500.000đ. Trọng lượng chất ma túy Methamphetamine thu giữ là: 0,0891 gam. Ngoài ra trước ngày bị bắt quả tang, bị cáo N đã có 03 (ba) lần bán trái phép chất ma túy (Hàng đá) cho Danh T, mỗi lần bán 500.000đ.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết luận điều tra của Công an huyện, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Côn Đảo và cùng với các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để kết luận

việc truy tố bị cáo Huỳnh Ngọc N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, bởi lẽ ma túy hiện đang là hiểm họa cho xã hội, nó trực tiếp gây ra các tệ nạn đặc biệt nguy hiểm, dẫn đến làm hủy hoại cả một thế hệ thanh thiếu niên và đang bị toàn xã hội lên án gay gắt, bài trừ mạnh mẽ. Bản thân bị cáo là công dân đã trưởng thành, nhận thức rõ tác hại của ma túy là chất gây nghiện độc hại được Nhà nước quy định rất chặt chẽ, mọi hành vi vi phạm đều bị phát luật xử lý nghiêm minh, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy nên hiểu rất rõ nỗi đau của người nghiện. Mặc dù vậy, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, tiếp tay cho các con nghiện khác, gây bao đau thương cho gia đình họ, reo rắc các tệ nạn xã hội nên cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo và để răn đe phòng ngừa chung trong xã hội. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ dài để giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình, xã hội khi tái hòa nhập cộng đồng, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ khác của bị cáo như: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa ngày hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo phải nuôi hai con nhỏ, cháu lớn sinh năm 2012, cháu nhỏ sinh năm 2016, vợ bị cáo đã bỏ đi, bị cáo là lao động chính, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình. Vì vậy, nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho phù hợp đối với bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) đã bán chất ma túy Methamphetamine cho Huỳnh Ngọc N do không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[6] Đối với Danh T là người đã mua ma túy của N vào tối ngày 19-10-2017 để sử dụng, Công an huyện Côn Đảo đã ra Quyết định xử phạt Vi phạm hành chính ngày 05-11-2017 theo quy định tại khoản 1, Điều 21, Nghị định 167/NĐ-CP với mức phạt tiền là 750.000đ.

[7] Về xử lý vật chứng:

Số vật chứng trong vụ án hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo cần được xử lý như sau:

7.1 Đối với 01 xe máy hiệu Nouvo LX, màu: xanh-trắng-đen, biển số 62P1-271.50, số máy: 5P11-012563, số khung: P1108Y012563. Qua điều tra xác định do anh Huỳnh Thúc B, sinh năm: 1988; HKTT: ấp Nhơn Hòa 2, xã Đức Hòa Thượng, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Nơi ở: ấp Bình Tiên 2, xã Đức Hòa Hạ, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đứng tên trong giấy đăng ký xe. Vào năm 2014, anh B đã bán chiếc xe này cho một người tên A (không rõ nhân thân, lai lịch) tại Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 12.000.000đ, khi mua bán không làm giấy tờ sang tên theo quy định. Tháng 3-2017, anh Kha Thanh H, sinh năm 1970;

HKTT: tổ 12, Khóm 1, phường Cái Vồn, Thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long đã mua lại xe máy biển số 62P1-271.50 của một người không rõ họ tên, địa chỉ. Đến ngày 04-4-2017 anh Hùng bán lại chiếc xe máy biển số 62P1-271.50 cho bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1969 là mẹ ruột của bị cáo N, với giá 10.000.000đ. Vào tối ngày 19-10-2017, N lấy xe máy biển số 62P1-271.50 để đi, bà Ngọt không biết N sử dụng xe máy biển số 62P1-271.50 để đi bán trái phép chất ma túy. Hiện cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Côn Đảo đã có văn bản số 01 ngày 05-01-2018 để thông báo truy tìm chủ sở hữu đối với chiếc xe máy biển số 62P1-271.50. Hội đồng xét xử xét thấy: Chủ sở hữu chiếc xe máy hiệu xe máy hiệu Nouvo LX, màu: xanh-trắng-đen, biển số 62P1-271.50, số máy: 5P11-012563, số khung: P1108Y012563 bà Nguyễn Thị N là người sử dụng cuối cùng. Vì vậy, nên giao chiếc xe nêu trên cho bà N là có cơ sở nên được chấp nhận và cấm anh bà N trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật không được chuyển dịch (chuyển nhượng) cho người khác. Trong thời hạn 12 tháng nếu có phát sinh tranh chấp chiếc xe máy nêu trên các đương sự có quyền khởi kiện thành vụ án khác để yêu cầu Tòa án giải quyết.

7.2. Trả lại cho bà Nguyễn Thị N 01 (một) xe máy hiệu Nouvo LX, màu: xanh-trắng-đen, biển số 62P1-271.50, số máy: 5P11-012563, số khung: P1108Y012563;

7.3. Trả lại cho bà Nguyễn Thị N 01 (một) 01 giấy đăng ký xe mô tô số: 019495 mang tên Huỳnh Thúc B, biển số đăng ký 62P1-271.50 do bà Nguyễn Thị N giao nộp vào ngày 24-10-2017; Hội đồng xét xử xét thấy tài sản nêu trên trả lại cho bà N có cơ sở nên được chấp nhận.

7.4 Trả lại cho ông Danh T 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu: Xanh-đen, số Imei 1: 354877081875786, Imei 2: 354877081875794, gắn sim số 01684127827. Hội đồng xét xử xét thấy tài sản nêu trên chủ sở hữu của ông Danh T có cơ sở nên được chấp nhận.

7.5 Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói ny lông được hàn kín, kích thước 02cm x 01cm, bên trong chứa tinh thể trong suốt. Thực tế gói ni lông d94 được niêm phong trong phong bì ghi vụ số 234 ngày 26-10-2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

7.6. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu hiệu Oppo, màu: trắng, số Imei 1: 869700026980719, số Imai 2: 869700026980701, gắn sim số: 0984677431.

6.6. Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 600.000đ (Sáu trăm ngàn đồng).

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Ngọc N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma tuý”. Áp dụng điểm b, khoản 2, Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **Huỳnh Ngọc N 07 (bảy)** năm tù. Nhưng được khấu trừ đi 04 (bốn) tháng 28 (hai tám) ngày đã tạm giữ, tạm giam. Như vậy bị cáo còn phải chấp hành 06 (sáu) năm 07 (bảy) tháng 02 (hai) ngày tù.

[2] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 của Bộ Luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

2.1. Trả lại cho bà Nguyễn Thị N 01 (một) xe máy hiệu Nouvo LX, màu: xanh-trắng-đen, biển số 62P1-271.50, số máy: 5P11-012563, số khung: P1108Y012563;

2.2. Trả lại cho bà Nguyễn Thị N 01 (một) 01 giấy đăng ký xe mô tô số: 019495 mang tên Huỳnh Thúc B, biển số đăng ký 62P1-271.50 do bà Nguyễn Thị N giao nộp vào ngày 24/10/2017; Hội đồng xét xử xét thấy tài sản nêu trên trả lại cho bà N có cơ sở nên được chấp nhận.

2.3 Trả lại cho ông Danh T 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu: Xanh-đen, số Imei 1: 354877081875786, Imei 2: 354877081875794, gắn sim số 01684127827. Hội đồng xét xử xét thấy tài sản nêu trên chủ sở hữu của ông Danh T có cơ sở nên được chấp nhận.

2.4 Tịch thu tiêu hủy 01 (một) 01 gói ny lông được hàn kín, kích thước 02cm x 01cm, bên trong chứa tinh thể trong suốt. Thực tế gói ni lông d94 được niêm phong trong phong bì ghi vụ số 234 ngày 26-10-2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

2.5. Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, màu: trắng, số Imei 1: 869700026980719, số Imai 2: 869700026980701, gắn sim số: 0984677431.

2.6 Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 600.000đ (Sáu trăm ngàn đồng). Toàn bộ số vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo; theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 04/BB/18; ngày 24-01-2018 và biên lai thu tiền số 000856; ngày 24-01-2018 giữa Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo và Công an huyện Côn Đảo.

[3] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Ngọc N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (16-3-2018) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt, thời hạn được tính từ ngày niêm yết bản án hoặc nhận được bản án.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BRVT (PGĐKT);
- Sở Tư pháp tỉnh BRVT,
- VKSND huyện Côn Đảo;
- Công an huyện Côn Đảo (01 bản);
- Nhà tạm giữ Công an huyện Côn Đảo (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Côn Đảo;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa